

Bản án số: 374/2018/DS-ST

Ngày: 17-7-2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Minh Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đăng Vạn
2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Huệ - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại phòng xử B Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 426/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2018/QĐXX-DS ngày 19 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc A

Địa chỉ: 2/49/9 đường 120, khu phố , phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Kim O

Địa chỉ: 36/6C đường 102, khu phố 7, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh
(Văn bản ủy quyền ngày 24/8/2017).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Minh P, sinh năm: 1971

Địa chỉ: 262/6A đường 13, tổ 4, khu phố Y, phường L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 12 năm 2017 và lời khai tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Kim O trình bày: Ngày 07/6/2017, bà Nguyễn Minh P có ký giấy mượn tiền của bà Nguyễn Thị Ngọc A với số tiền 110.700.000 đồng, bà P có hẹn miệng là vài ngày sau sẽ trả, việc vay mượn không tính lãi suất. Sau đó bà A có gặp bà P nhiều lần để yêu cầu bà P trả số tiền đã vay nhưng bà P cố tình né tránh, không trả tiền cho bà A. Nay bà A yêu cầu bà P trả một lần số tiền đã vay là 110.700.000 đồng ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Bà A xác định là chỉ yêu cầu một mình bà P trả nợ và không yêu cầu bà P trả tiền lãi.

Bị đơn là bà Nguyễn Minh P trình bày: Bà P xác định là có nợ của bà A số tiền 110.700.000 đồng, số tiền này không phải bà A cho bà P mượn một lần mà tổng cộng các

lần bà P mượn lại mới thành số tiền 110.700.000 đồng. Nay bà P đồng ý trả số tiền đã mượn của bà A theo như yêu cầu khởi kiện của bà A nhưng hiện nay do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bà P đề nghị trả hàng tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc bà Nguyễn Minh P thanh toán một lần số tiền còn nợ là 110.700.000 đồng ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Nguyễn Minh P vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

+ Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa. Đương sự, người đại diện ủy quyền có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, văn bản ủy quyền đúng quy định pháp luật.

+ Về giải quyết nội dung vụ kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Minh P trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc A một lần số tiền đã mượn là 110.700.000 đồng. Bà P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Ngọc A khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Minh P (hiện cư trú tại phường L, Quận 9) trả số tiền đã vay nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 9 theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn bà Nguyễn Minh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Theo Giấy mượn tiền ngày 07/6/2017, có căn cứ xác định bà A có cho bà P mượn số tiền là 110.700.000 đồng và tại biên bản hòa giải ngày 22/5/2018, bà P đã xác định là có mượn của bà A số tiền 110.700.000 đồng nhưng hiện nay do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bà P đề nghị trả hàng tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Xét việc bà A cho bà P vay số tiền 110.700.000 đồng là có thật, bà P không trả số tiền đã vay cho bà A đã gây thiệt hại nhất định cho bà A và việc bà P đề nghị trả hàng tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ là không có căn cứ vì số tiền bà P mượn bà A đã lâu và việc trả hàng tháng như vậy sẽ gây thiệt hại đến quyền lợi của bà A. Do đó yêu cầu của Nguyễn Thị

Ngọc A buộc bà Nguyễn Minh P trả ngay một lần số tiền đã vay 110.700.000 đồng là có sơ sở chấp nhận.

Bà Nguyễn Thị Ngọc A không yêu cầu bà Nguyễn Minh P trả tiền lãi nên Tòa án ghi nhận sự tự nguyện của bà A.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Minh P phải nộp là: $5\% \times 110.700.000 \text{ đồng} = 5.535.000 \text{ đồng}$.

Bà Nguyễn Thị Ngọc A không phải chịu án phí, hoàn lại cho bà A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.767.500 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003751 ngày 19/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc bà Nguyễn Minh P trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền 110.700.000 đồng (Một trăm mười triệu bảy trăm ngàn đồng). Việc thi hành được thực hiện một lần, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Ngọc A về việc không yêu cầu bà Nguyễn Minh P trả tiền lãi.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án nếu chưa thực hiện hết các khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 5.535.000 đồng (Năm triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn đồng) bà Nguyễn Minh P phải chịu và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.767.500 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003751 ngày 19/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- Viện KSNDQ.9;
- Chi cục THADSQ.9;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Minh Hiếu